TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 09-4-2021
V/v "tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hạnh;

Ông Bùi Huy Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 382/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Diệu H, sinh năm: 1982 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 294 khu phố L, thị trấn T, huyện H, tỉnh B.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đức L, sinh năm: 1978 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các biên bản làm việc nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H trình bày:

Bà Trần Thị Diệu H và ông Nguyễn Đức L qua thời gian quen biết, tìm hiểu nhau đã tiến đến hôn nhân, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 07-7-2011 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện H, tỉnh

B. Thời gian đầu vợ chồng bà H, ông L sống hạnh phúc nhưng đến năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông L thường xuyên nhậu nhẹt, không quan tâm đến vợ con, gia đình, không chăm lo làm ăn, thường xuyên chửi bới và đánh đập bà H từ đó dẫn đến vợ chồng không tôn trọng lẫn nhau, không quan tâm, lo lắng cho nhau. Bà H đã nhiều lần khuyên bảo ông L bỏ rượu bia để chăm lo làm ăn, hàn gắn lại tình cảm vợ chồng nhưng ông L vẫn không thay đổi. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, kéo dài không thể hàn gắn được và bà H, ông L đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2019 đến nay. Nay bà H cảm thấy không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Đức L.

Về con chung: Bà Trần Thị Diệu H và ông Nguyễn Đức L có 01 con chung là cháu Nguyễn Đức Q, sinh ngày 15 tháng 5 năm 2011. Bà H có nguyện vong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Đức Q và không yêu cầu ông Nguyễn Đức L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Diệu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là ông Nguyễn Đức L đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập, thông báo đến Tòa án để tham gia phiên họp, phiên hòa giải, phiên tòa nhưng ông L vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải và ghi nhận ý kiến của ông L.

Kết quả thu thập chứng cứ: Theo kết quả xác minh tại địa phương, nơi sinh sống của bà H, ông L ngày 03/11/2020 ghi nhận được nội dung sau: Quá trình bà H và ông L chung sống, giữa bà H và ông L thường phát sinh mâu thuẫn với nhau, nguyên nhân do ông L thường xuyên nhậu nhẹt, không chăm lo làm ăn, không chăm lo cho gia đình. Nhiều lần ông L đi nhậu về kiếm chuyện gây gỗ với bà H và đánh bà H. Địa phương cũng có lần can thiệp, khuyên can ông L nhưng ông L vẫn không sửa đổi. Khoảng cách đây 02 năm thì ông L bỏ đi, vợ chồng bà H, ông L không còn sống chung với nhau. Trong quá trình chung sống bà H và ông L có 01 người con chung, từ khi vợ chồng không sống chung với nhau thì con chung do bà H chăm sóc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của người tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án:

Về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý vụ án đúng theo thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật về nội dung tranh chấp, thu thập đầy đủ chứng cứ và xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Hội đồng xét xử thực hiện đúng nguyên tắc xét xử trong phiên tòa sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng nghĩa vụ tố tụng nên làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Trần Thị Diệu H và ông Nguyễn Đức L có đăng ký kết hôn, nay bà H xin ly hôn nên đây là tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Hiện bị đơn ông Nguyễn Đức L đang cư trú tại xã Q, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

[2] Bà Trần Thị Diệu H có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Đức L mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do vì vậy căn cứ vào Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với bà H và ông L.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Diệu H và ông Nguyễn Đức L kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 07-7-2011 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện H, tỉnh B. Thời gian đầu vợ chồng bà H, ông L sống hạnh phúc nhưng đến năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông L thường xuyên nhậu nhẹt, không quan tâm đến vợ con, gia đình, không chăm lo làm ăn, thường xuyên chửi bới và đánh đập bà H từ đó dẫn đến vợ chồng không tôn trọng lẫn nhau, không quan tâm, lo lắng cho nhau.

Theo biên bản xác minh tình trạng hôn nhân ngày 03/11/2020 tại nơi ở của bà H và ông L trước đây sống chung, ghi nhận được nội dung sau: Quá trình bà H và ông L chung sống, giữa bà H và ông L thường phát sinh mâu thuẫn với nhau, nguyên nhân do ông L thường xuyên nhậu nhẹt, không chăm lo làm ăn, không chăm lo cho gia đình. Nhiều lần ông L đi nhậu về kiếm chuyện gây gổ với bà H và đánh bà H. Địa phương cũng có lần can thiệp, khuyên can ông L nhưng ông L vẫn không sửa đổi.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo, triệu tập các bên đến trụ sở Toà án nhằm để ghi nhận ý kiến và hoà giải, nhưng do ông L vắng mặt nên không thể ghi nhận ý kiến của ông L và hòa giải hàn gắn.

Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn và kết quả xác minh thu thập chứng cứ tại địa phương nhận thấy có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng của nguyên đơn và bị đơn là trầm trọng, cả hai đều không có tiếng nói chung, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận cho bà H được ly hôn với ông L.

[4] Về con chung: Bà H và ông L có 01 người con chung là cháu Nguyễn Đức Q, sinh ngày 15 tháng 5 năm 2011. Bà H có nguyện vong muốn trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Đức Q và không yêu cầu ông Nguyễn Đức L cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông L đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn không đến Tòa án để trình bày nguyện vọng về con chung, nên Tòa án không thể ghi nhận nguyện vọng của ông L về giải quyết con chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành lấy ý kiến, nguyện vọng của con trên 7 tuổi đối với cháu Nguyễn Đức Q và ghi nhận được nguyện vọng của cháu Q là muốn sống chung với bà H.

Căn cứ vào ý kiến, nguyện vọng của nguyên đơn, người có quyền và lợi ích được bảo vệ và nhận thấy từ khi bà H và ông L ly thân thì cháu Q sống chung với bà H và bà H vẫn đảm bảo sự ổn định về các tâm sinh lý cũng như sự phát triển tốt về thể chất và tinh thần cho cháu Q. Bà H là người có công ăn việc làm ổn định đủ điều kiện để nuôi con chung. Do đó để đảm bảo quyền lợi của con chung sau khi ly hôn nên giao cháu Q cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng;

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Vì bà H không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần ghi nhận sự tự nguyện của bà H là không yêu cầu ông L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Diệu H không yêu Toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét về tài sản chung và nợ chung.

[6] Về án phí: Bà Trần Thị Diệu H phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Xử cho bà Trần Thị Diệu H được ly hôn với ông Nguyễn Đức L.

Về con chung: Bà Trần Thị Diệu H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 người con chung là cháu Nguyễn Đức Q, sinh ngày 15 tháng 5 năm 2011. Ông Nguyễn Đức L không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Đức L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 luật hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Diệu H không yêu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bà Trần Thị Diệu H phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004867, ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Bà Trần Thị Diệu H đã nộp xong án phí sơ thẩm.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/4/2021) các đương sự được quyền kháng cáo. Do bà H và ông L đều vắng mặt nên thời hạn này được tính từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc niêm yết có quyền yêu cầu Toà án tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc.

Nơi nhận:
- TA Tỉnh;
- VKSND huyện Châu Đức;
- THADS huyện Châu Đức;
- UBND thị trấn Thuận Nam;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Tiến